

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	31/12/2024		
	97,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.7%	13.8%	-3.0%

DT thuần	2024	17,610	YoY ▲ 1,804 ▲ 11.4%
		tỷ VNĐ	

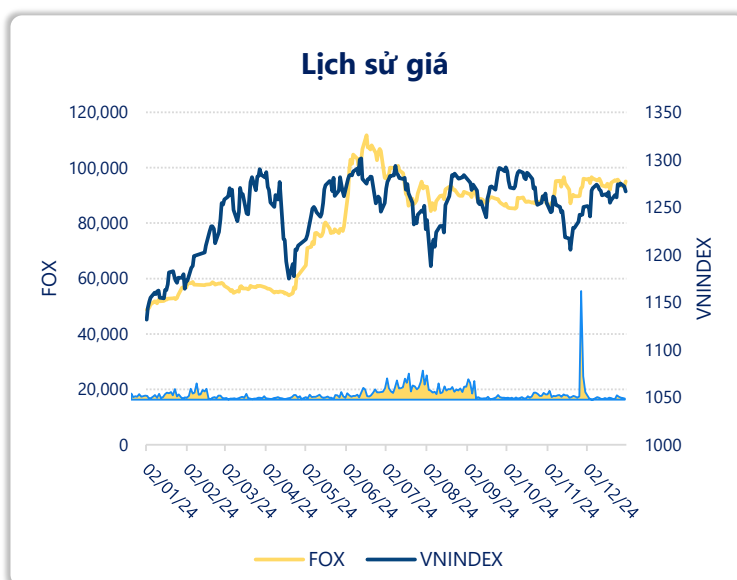
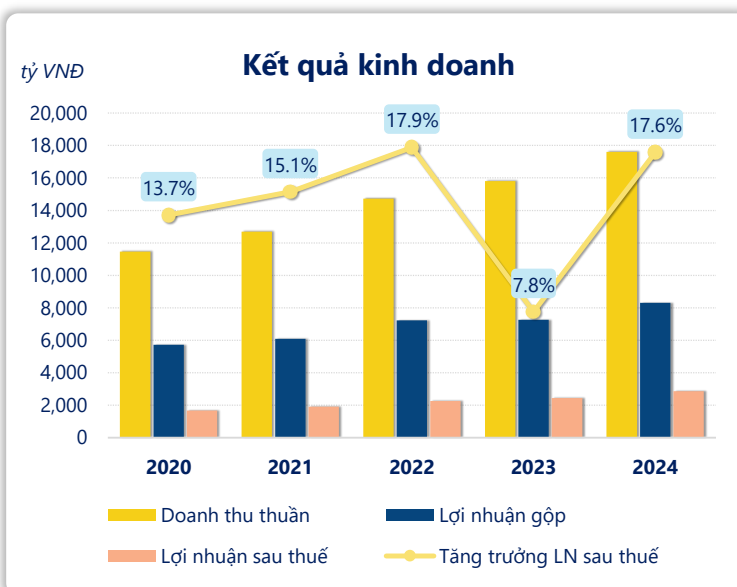
LN gộp	2024	8,316	YoY ▲ 1,051 ▲ 14.5%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	3,633	YoY ▲ 598 ▲ 19.7%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	2,861	YoY ▲ 427 ▲ 17.6%
		tỷ VNĐ	

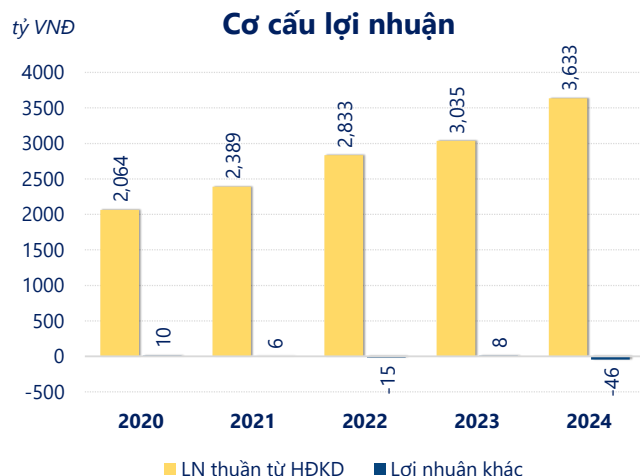
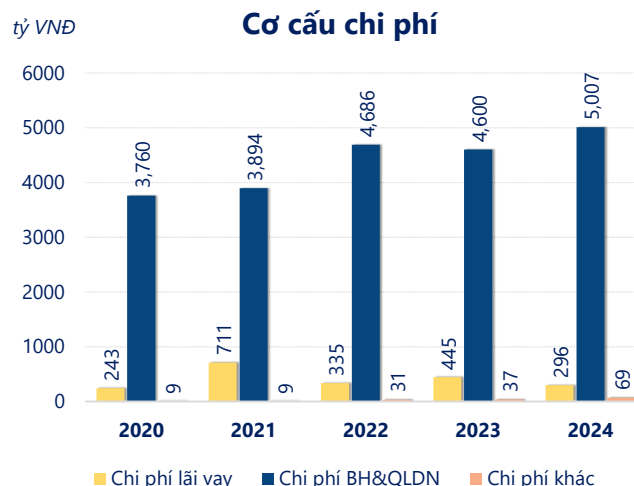
ROE	2024	28.4%	+/- YoY ▲ 0.4%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2024	12.8%	+/- YoY ▲ 0.4%
-----	------	-------	-------------------



Kết quả kinh doanh **FOX** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 11.4%** đạt **17,610** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 17.6%** đạt **2,861** tỷ đồng.

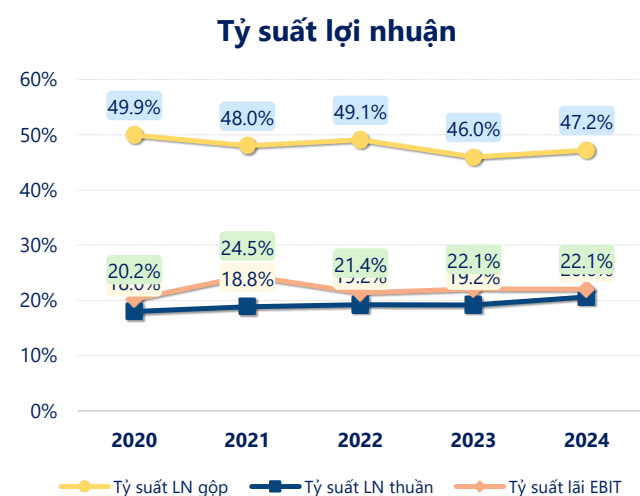
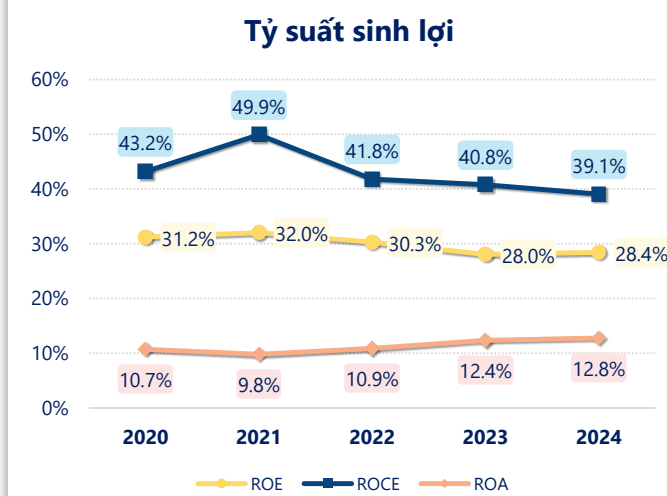
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **28.4%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, FOX có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **3,633** tỷ đồng, **tăng lên 598.8** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (2,791 tỷ đồng) là 842.6 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **295.5** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **5,007** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **69.46** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của FOX năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **28.4%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



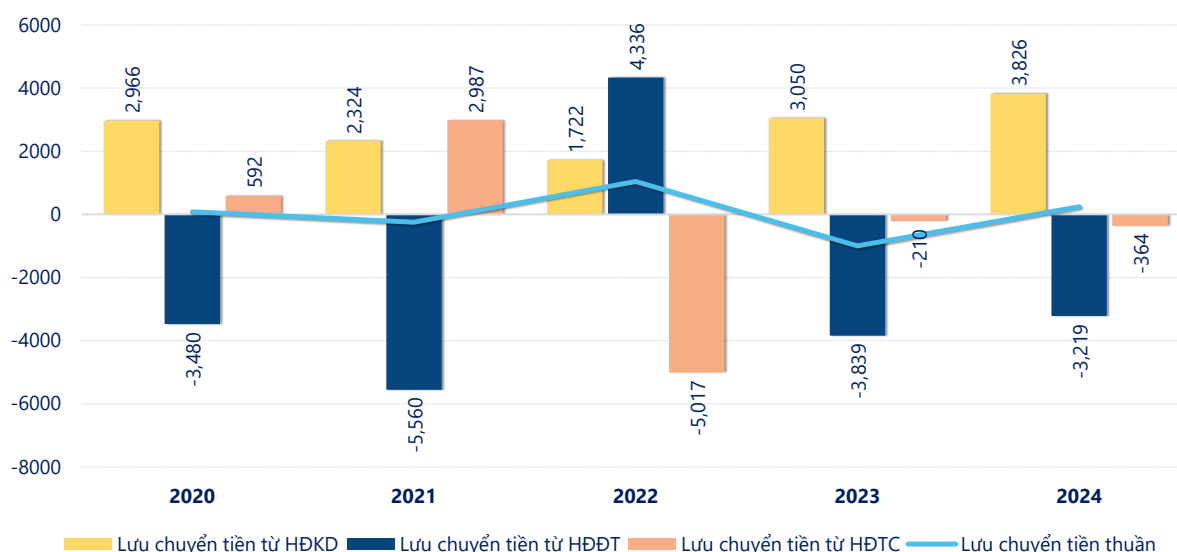
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	11,466	12,686	14,730	15,806	17,610
Giá vốn hàng bán	5,741	6,598	7,503	8,541	9,295
Lợi nhuận gộp	5,725	6,088	7,227	7,265	8,316
Doanh thu HĐTC	354	496	733	849	659
Chi phí TC	256	301	442	480	334
Chi phí lãi vay	243	711	335	445	296
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	1,493	1,885	2,185	2,330	2,857
Chi phí QLDN	2,267	2,010	2,501	2,270	2,151
LN thuần từ HĐKD	2,064	2,389	2,833	3,035	3,633
Lợi nhuận khác	10.3	5.58	-15.1	7.54	-45.7
LN trước thuế	2,074	2,395	2,818	3,042	3,588
Lợi nhuận sau thuế	1,664	1,916	2,258	2,434	2,861
LNST của CĐ cty mẹ	1,575	1,820	2,151	2,383	2,803

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của FOX bằng **243.5** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-999.4 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **3,826** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-3,219** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-363.5** tỷ đồng.